

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHƯƠNG ÁN
PHÒNG, CHỐNG LŨ, LỤT VÀ ĐẢM BẢO AN TOÀN
CÔNG TRÌNH CTTL TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN CƯ JÚT
NĂM 2020

Cư Jút, ngày 04 tháng 6. năm 2020

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Ngọc Linh

Địa chỉ: Thị trấn Ea T'ling, huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông

Số điện thoại, fax : 02613692100

Email: chinhanhcujut60@gmail.com

PHƯƠNG ÁN

PHÒNG, CHỐNG LŨ, LỤT VÀ ĐẢM BẢO AN TOÀN CÔNG TRÌNH TRONG MÙA MƯA, LŨ NĂM 2020 CỦA CHI NHÁNH HUYỆN CƯ JÚT

I. Căn cứ lập Phương án

Luật Phòng, chống thiên tai số 33/2013-QH13 ngày 19/6/2013

Luật Thủy lợi số 08/2017/QH14 ngày 19/6/2017;

Nghị định số 160/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai.

Nghị định số 114/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ về quản lý an toàn đập, hồ chứa nước;

Thông tư 05/2018/TT-BNNPTNT ngày 15/5/2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Quy định chi tiết một số điều của Luật thủy lợi;

Quyết định số 43/QĐ-UBND ngày 08/01/2016 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông quyết định ban hành Kế hoạch Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh Đắk Nông giai đoạn năm 2016-2020;

Chỉ thị số 1786/CT-BNN-TCTL ngày 10/3/2020 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc tăng cường công tác bảo đảm an toàn công trình thủy lợi trong mùa mưa, lũ năm 2020;

II. Mục đích, yêu cầu

1. Mục đích:

Bảo vệ an toàn các công trình thủy lợi, kịp thời xử lý các tình huống, hạn chế đến mức thấp nhất thiệt hại do bão, lũ, ngập úng do mưa lớn gây ra.

2. Yêu cầu:

Tất cả lực lượng tham gia PCLB cần quán triệt và thực hiện nghiêm túc phương châm “4 tại chỗ”, đảm bảo chủ động trong công tác và ứng phó kịp thời, khẩn trương với mọi tình huống xảy ra;

Phối hợp Ban chỉ huy Phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn huyện, xã để triển khai kế hoạch phòng và ứng phó khi bão, lũ xảy ra đạt kết quả cao nhất.

III. Điều kiện tự nhiên

Huyện Cư Jut có vị trí địa lý khá thuận lợi, điều kiện đất đai khí hậu phù hợp cho nhiều loại cây trồng có giá trị kinh tế cao như cà phê, tiêu... Mật độ sông suối dày đặc, bên cạnh dòng sông Sêrêpôk có nguồn nước dồi dào thuận lợi cho khai thác phục vụ cấp nước cho nông nghiệp, có trữ lượng nước ngầm tàng

nông khá lớn tại địa bàn xã Ea Pô đang được khai thác cấp nước sinh hoạt và tưới trong nông nghiệp.

Tuy nhiên, huyện có địa hình nằm trong vùng tránh gió nên có lượng mưa tương đối thấp so với các vùng lân cận. Lượng mưa phân bố không đều trong năm, chủ yếu vào mùa mưa chiếm 85% lượng mưa cả năm, mưa lớn thường tập trung vào các tháng VIII, IX do ảnh hưởng của các nhiễu động thời tiết như bão, áp thấp... gây ngập úng trong mùa mưa, thiếu nước phục vụ cho vụ Đông Xuân.

IV. Hiện trạng hạng mục công trình đầu mối và công tác bảo dưỡng, sửa chữa công trình

Chi nhánh khai thác công trình thủy lợi Cư Jút chịu trách nhiệm quản lý khai thác và bảo vệ 13 công trình thủy lợi trên địa bàn toàn huyện. Bao gồm 08 hồ chứa; 03 hệ thống kênh tiêu và 02 trạm bơm điện; được sửa chữa nhỏ và bảo dưỡng định kỳ hàng năm. Một số hồ chứa trên địa bàn huyện Cư Jút mới được xây dựng, nâng cấp, hoạt động ổn định, nhiều đập đất được lát mái bê tông, tràn xả lũ được xây dựng kiên cố theo hình thức tràn thực dụng và tràn có cửa phai đủ khả năng thoát lũ khi xảy ra mưa lớn kéo dài. Tuy nhiên, có một số công trình bị xuống cấp hư hỏng, cụ thể:

- CTTL 840: Tại vị trí cách tràn xả lũ khoảng 5m về phía giữa đập xuất hiện vết nứt dọc trên mặt đập chiều dài khoảng 1,5m, rộng 7cm. Chưa có dự án sửa chữa.

- CTTL Đăk Diêr: Nhiều vị trí mái hạ lưu bị xói lở dài, sâu có vị trí xói lún, sụt sâu, có nguy cơ mất an toàn nếu không sửa chữa kịp thời.

- CTTL 839: Bê tông bọc mái thượng lưu hư hỏng, mục rỗng, nước thấm qua nền nhiều, gây thất thoát nước. Chưa có phương án sửa chữa.

- CTTL Buôn Buôr: Đất hai bên mang tràn bị lún sụt, nước thấm dọc theo mang tràn nguy cơ mất an toàn công trình. Chưa có phương án sửa chữa.

- CTTL Đăk Đrông: Kênh dẫn sau tiêu năng bị xói lở, do đáy kênh cao hơn mực nước suối hạ lưu. Chưa có phương án sửa chữa.

V. Phương án ứng phó lũ, lụt

1. Bảo vệ công trình phòng, chống lũ, lụt và công trình trọng điểm

1.1. Phương án phòng, chống lũ công trình

Lập kế hoạch sửa chữa tạm thời và lâu dài cho từng hạng mục công trình xuống cấp, hư hỏng (Đập đất, Tràn xả lũ, Cống lấy nước, ...) trước mùa mưa lũ.

Tổ chức phát dọn khu vực công trình đầu mối: Đập, cống, tràn. Kiểm tra phát hiện và xử lý tổ mối, hang hốc động vật, mạch đùn hạ lưu đập.

Rà soát, kiểm tra lại các vật tư, phương tiện phục vụ công tác phòng chống thiên tai và TKCN hiện có để sửa chữa và bổ xung kịp thời.

1.2. Vận hành, điều tiết các hồ chứa:

Kiểm tra tất cả các thiết bị đóng mở của các công trình; sửa chữa, tra dầu mỡ, đảm bảo hoạt động tốt khi có sự cố xảy ra.

Ghi chép nhật ký đầy đủ, theo dõi diễn biến thời tiết để có biện pháp xử lý.

Khi mực nước hồ bằng MNDBT vận hành điều tiết với lưu lượng xả tương đương lưu lượng đến hồ để duy trì mực nước hiện tại của hồ.

Khi mực nước hồ lớn hơn MNDBT căn cứ từng công trình vận hành điều tiết với lưu lượng xả để duy trì mực nước hiện tại của hồ không lớn hơn MNDGC và không ảnh hưởng vùng hạ du.

Căn cứ vào tình hình mưa lũ Chi nhánh lập kế hoạch tích nước các hồ chứa.

1.3. Ứng cứu đập khi xảy ra sự cố mất an toàn

Việc theo dõi cảnh báo tình hình diễn biến thời tiết, thông tin điều tiết lũ của công trình cũng như các yếu tố liên quan đến an toàn công trình. Chi nhánh sẽ báo cáo địa phương để thông báo rộng rãi cho nhân dân chủ động đối phó, đồng thời thường xuyên báo cáo kịp thời về Công ty để biết và chỉ đạo.

1.4. Đối với các công trình đang thi công: Không

1.5. Đối với các công trình trọng điểm

2. Sơ tán, bảo vệ người, tài sản, bảo vệ sản xuất

Khu vực dân cư thuộc hạ du công trình chủ yếu tập trung tại các khu vực có địa hình tương đối cao so với lòng suối. Khi xảy ra sự cố sẽ sơ tán dân cư lên vùng cao, trường học, trụ sở thôn, UBND xã, ...

3. Bảo đảm an ninh trật tự, giao thông, thông tin liên lạc

Phương án đảm bảo thông tin liên lạc: Đảm bảo thông tin liên lạc 24/24 giờ, Công ty tổ chức 02 cụm đầu mối thông tin để chỉ đạo kịp thời công tác PCLB. Cụm thông tin tại văn phòng Công ty gồm: Điện thoại bàn, 05013.548.799 máy Fax. 05013.548.799; Chi nhánh huyện Cư Jút 05013 692 100.

4. Phối hợp chỉ đạo, chỉ huy phòng tránh, ứng phó thiên tai và tìm kiếm cứu nạn.

4.1. Thành lập Tiểu ban chỉ huy PCTT và TKCN:

Tiểu ban chỉ huy PCTT và TKCN do Giám đốc Chi nhánh huyện Cư Jút làm trưởng ban; phó Giám đốc Chi nhánh làm phó ban; công nhân viên, người lao động trong Chi nhánh làm thành viên. Trưởng ban PCTT và TKCN công ty

điều hành trong trường hợp báo động mức đặc biệt nguy hiểm, các trường hợp báo động khác do trưởng tiểu ban PCTT và TKCN điều hành.

4.2. Phân công trách nhiệm của từng cán bộ, công nhân:

- Ông Nguyễn Ngọc Tĩnh:

Phụ trách chung. Kết hợp chặt chẽ cùng Ban chỉ huy PCTT - TKCN huyện Cư Jút lập phương án phòng chống lụt bão trên địa bàn toàn huyện, đề xuất phương án xử lý, đối phó khi có sự cố do bão lũ gây ra.

Theo dõi, nắm tình hình an toàn công trình trong suốt mùa mưa lũ.

Phân công trách nhiệm cho từng tổ viên trong đơn vị.

Giám sát việc thực hiện của các tổ viên trong đơn vị.

Số điện thoại liên lạc: 0982 510 452

- Bà Đào Thị Biện:

Thường xuyên cập nhật thông tin về thời tiết, khí tượng thủy văn, tình hình bão lũ để có phương án phòng chống kịp thời.

Tổng hợp báo cáo hiện trạng công trình, đề xuất phương án xử lý.

Lập kế hoạch, trực tiếp chỉ đạo, giám sát các tổ viên thực hiện công tác phòng chống lụt bão.

Phối hợp cùng các địa phương vận động, tuyên truyền ý thức tự giác tham gia thực hiện công tác phòng chống thiên tai trong nhân dân ở các thôn, bon, bản...

Số điện thoại liên lạc: 0935 283 555.

- Bà Phạm Thị Thu Lan: Trong trường hợp xảy ra bão lụt trực thông tin liên lạc tại văn phòng, đảm bảo thông tin liên lạc thông suốt; kết hợp công tác hậu cần.

Số điện thoại liên lạc: 0971723579.

- Ông Phạm Văn Thịnh và bà Trần Thị Thanh Hương (ông Phạm Văn Thịnh làm nhóm trưởng):

Phụ trách phòng chống lụt bão cụm gồm 2 công trình: Đập + Trạm bơm Ea Pô xã Ea Pô và CTTL Cư Pu xã Nam Dong.

Số điện thoại liên lạc: 0362855855

- Ông Dương Văn Toàn, ông Nguyễn Văn Hải và ông Nguyễn Võ Đại Hoàng Long (ông Nguyễn Văn Hải làm nhóm trưởng).

- Phụ trách phòng chống lụt bão cụm gồm 3 công trình: Đăk Đ'rông, Ea Diêr xã Đăk Drông và hệ thống kênh tiêu xã Nam Dong.

- Kiểm tra hiện trạng các công trình, mực nước hồ chứa.

- Nhận định tình hình ổn định của công trình, báo cáo lãnh đạo chi nhánh, đề xuất phương án xử lý khi cần thiết.

Số điện thoại liên lạc: 0971733579.

- Ông Nguyễn Xuân Khánh, ông Trần Đăng Minh và ông Vũ Hoàng Phúc (ông Nguyễn Xuân Khánh làm nhóm trưởng).

Phụ trách phòng chống lụt bão CTTL Đắk Diêr.

- Kiểm tra hiện trạng các công trình, mực nước hồ chứa.

- Nhận định tình hình ổn định của công trình, báo cáo lãnh đạo chi nhánh, đề xuất phương án xử lý khi cần thiết.

Số điện thoại liên lạc: 0344615143

- Bà Lê Thị Lan và ông Ngô Quốc Dũng (bà Lê Thị Lan làm nhóm trưởng).

Phụ trách phòng chống lụt bão cụm 2 công trình: Trúc Sơn xã Trúc Sơn, Buôn Buôr xã Tâm Thắng.

Kiểm tra hiện trạng các công trình, mực nước hồ chứa.

Nhận định tình hình ổn định của công trình, báo cáo lãnh đạo chi nhánh, đề xuất phương án xử lý khi cần thiết.

Số điện thoại liên lạc: 0932486363

- Ông Đinh Đức Phú và bà Nguyễn Thị Thùy Trang (ông Đinh Đức Phú làm nhóm trưởng):

Phụ trách phòng chống lụt bão cụm gồm 3 công trình: CTTL 839, 840 và hệ thống kênh tiêu xã Đắk Wil.

Số điện thoại liên lạc: 0913815826

Số điện thoại; Fax văn phòng: 05013 692 100

5. Nguồn nhân lực ứng phó lũ, lụt

Nguồn nhân lực gồm công nhân viên Chi nhánh huyện Cư Jút và lực lượng dân quân tự vệ thường trực của địa phương. Khi xảy ra tình huống nghiêm trọng, cần ứng phó kịp thời, Ban chỉ huy PCTT công ty điều động lực lượng ở công ty tham gia PCTT.

Lực lượng dự kiến huy động khi xảy ra sự cố

TT	Lực lượng	Số lượng	Ghi chú
1	Lực lượng tại chỗ của CN huyện Cư Jút	15	
2	Lực lượng huy động của công ty	50	
3	Lực lượng huy động của huyện Cư Jút	150	

- Trụ sở làm việc của Chi nhánh là trụ sở của tiểu ban PCTT.

- Các bãi đất bằng phẳng gần khu vực đầu mỗi công trình là nơi tập kết trang thiết bị, vật tư, vật liệu, lực lượng PCTT & TKCN.

6. Dự trữ vật tư, phương tiện, trang thiết bị, nhu yếu phẩm

6.1. Danh mục phương tiện, dụng cụ, vật tư, vật liệu, nhiên liệu

TT	Danh mục phương tiện, dụng cụ, vật tư, vật liệu, nhiên liệu	ĐVT	Số lượng	Ghi chú
I	Vật tư, vật liệu			
1	Đá hộc	M3	600	
2	Rọ thép (0,5 x 1 x 2)m	Cái	600	
3	Bao tải	Cái	1500	
4	Nhà bạt di động	Bộ	02	
5	Bạt che các loại	M2	200	
II	Trang bị bảo hộ lao động			
1	Áo phao	Cái	20	
2	Phao cứu sinh	Cái	20	
3	Dây an toàn cá nhân	Cái	40	
4	Dây thừng D = 20	m	1500	
5	Áo đi mưa cá nhân	Cái	60	
6	Ống nhôm	Cái	02	
III	Dụng cụ cầm tay			
1	Xe rùa, cải tiến	Cái	15	
2	Xà beng	Cái	05	
3	Cuốc, xẻng	Cái	30	
4	Mỏ lết răng	Cái	03	
5	Bảo hộ cách điện	Bộ	10	
6	Cưa tay	Cái	03	
7	Búa các loại	Cái	05	
IV	Phương tiện, nhiên liệu			
1	Pa lăng xích loại 3 tấn, 5 tấn	Chiếc	02	

2	Máy phát điện 2KW	Chiếc	4	
3	Máy đào 0,8 m3	Chiếc		Huy động
4	Máy ủi	Chiếc		Huy động
5	Ô tô con	Chiếc		Huy động
6	Ca nô	Chiếc	01	
7	Thiết bị lặn	Bộ	02	
8	Dầu Diezel	Lít	3.000	
9	Xăng	Lít	200	
10	Nhớt	Lít	50	
11	Can nhựa đựng xăng loại 20 lít	Cái	05	
12	Đèn pin bóng halogen	Cái	15	
13	Ổ cắm điện	Cái	10	
14	Bếp ga	Bộ	01	
15	Dây điện 2 lõi 6mm	M	200	
16	Dụng cụ nấu bếp (Xoong, nồi, chén bát)	Bộ	01	

6.2. Lương thực, thực phẩm, thuốc men, dụng cụ y tế:

TT	Danh mục lương thực, dược phẩm, thuốc men, dụng cụ y tế	ĐVT	Số lượng	Ghi chú
A	Lương thực			
1	Gạo	Kg		Huy động
2	Mì tôm	Thùng		
3	Bột ngọt loại 100 gram	Gói		
4	Nước uống đóng chai	Bình		
5	Rau quả	Kg		Huy động
6	Thịt heo	Kg		Huy động
7	Thịt hộp các loại	thùng		
8	Cá hộp các loại	thùng		

9	Nước mắm chai loại 1,0 lít	thùng		
B	Dược phẩm dụng cụ y tế			Huy động
1	Dầu gió trường sơn	Hộp		
2	Dầu nóng trường sơn	Hộp		
3	An ti bio Pus	Hộp		
4	Béc be rin 10gram	Lọ		
5	Thuốc ho PH (nước)	Lọ		
6	Bông 25 gram	Gói		
7	Cồn 90 độ	Lọ		
8	Ô xy già	Lọ		
9	Salonpas	Hộp		
10	Băng cá nhân	Hộp		
11	Gạc cuộn	Bì		
12	Gạc tiết trùng	Bì		
13	Băng keo lùa	Cuộn		
14	Bộ nẹp gãy xương các loại	Bộ		
15	Cáng cứu thương	Cái		
16	Nhiệt kế	Cái		

VI. Phương án khắc phục hậu quả thiên tai

Sau khi hết lụt, bão tiểu ban PCTT - TKCN, phân công kiểm tra hiện trạng công trình và hạng mục công trình, đánh giá mức độ thiệt hại và báo cáo về Ban PCTT- TKCN Công ty chậm nhất là 02 ngày kể từ ngày hết lụt bão. Trong khi chờ ý kiến chỉ đạo của cấp trên tiểu Ban PCTT TKCN công trình huy động lực lượng hiện có, phối hợp với lực lượng địa phương tu sửa, nạo vét những hư hỏng có khối lượng nhỏ để kịp thời phục vụ sản xuất, duy trì khả năng hoạt động của công trình. Những hạng mục, khối lượng hư hỏng lớn đề nghị Ban PCTT – TKCN tỉnh và UBND tỉnh xem xét giải quyết.

VII. Tổ chức thực hiện:

Chi nhánh xây dựng và thực hiện các phương án ứng phó tình trạng ngập úng do mưa lớn xảy ra cho từng công trình, đồng thời phối hợp chặt chẽ và tham mưu về mặt kỹ thuật với Ban phòng chống thiên tai -TKCN huyện Cư Jút để lập

kế hoạch, tổ chức phòng tránh, giảm nhẹ thiên tai khi có bão lũ trên địa bàn toàn huyện.

Phối hợp với UBND các xã vận động, tuyên truyền cho nhân dân sinh hoạt gần khu vực công trình có ý thức trách nhiệm bảo vệ chung, nghiêm cấm các hình vi xâm hại đến công trình.

Kết hợp cùng các Ban chỉ huy phòng chống thiên tai cấp xã, thực hiện tốt phương châm “bốn tại chỗ” (chỉ huy tại chỗ; lực lượng tại chỗ; vật tư, phương tiện và kinh phí tại chỗ; hậu cần tại chỗ) và phương châm “chủ động phòng tránh, đối phó kịp thời, khắc phục khẩn trương và có hiệu quả”.